

Số: 3908 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 23 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ cho 03 hộ gia đình, cá nhân và 01 tổ chức bị ảnh hưởng do GPMB dự án Khu nhà ở xã hội Vạn Phát, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 14/5/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mả trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định và Quyết định số 3524/QĐ-UBND ngày 22/9/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để phục vụ bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án Khu nhà ở xã hội Vạn Phát, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 2922/QĐ-UBND ngày 09/9/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở xã hội Vạn Phát, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Công văn số 3701/UBND-KT ngày 07/6/2023 của UBND tỉnh về việc giải quyết kiến nghị của DNTN Dệt may thương mại Vạn Phát; Thông báo số 364/TB-UBND ngày 28/9/2023 của UBND tỉnh về ý kiến kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Tự Công Hoàng tại buổi làm việc với các ngành liên quan và nhà đầu tư các dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh;

Theo Thông báo số 724/TB-UBND ngày 17/8/2023 của UBND thành phố Quy Nhơn về việc Thông báo thu hồi đất đối với các hộ gia đình, cá nhân và tổ chức do GPMB thực hiện dự án Khu nhà ở xã hội Vạn Phát, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn;

Theo đề nghị của Hội đồng bồi thường Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh tại Tờ trình số 149/TTr-HĐBT ngày 29/9/2023 và kết quả thẩm định, trình phê duyệt của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1255/TTr-STNMT ngày 18/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ cho 03 hộ gia đình, cá nhân và 01 tổ chức bị ảnh hưởng do GPMB dự án Khu nhà ở xã hội Vạn Phát, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn, như sau:

1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí phục vụ GPMB (2%) phần diện tích trong ranh giới GPMB là 590.545.198 đồng; trong đó:

- Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ: 578.965.880 đồng;

- Chi phí phục vụ công tác bồi thường, GPMB (2%): 11.579.318 đồng;

(Trong đó, chi phí thẩm định 0,2% là 1.158.000 đồng. Riêng chi phí thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường là 811.000 đồng)

2. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí phục vụ GPMB (2%) phần diện tích thu hồi ngoài ranh giới GPMB là 854.433.011 đồng; trong đó:

- Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ: 837.679.423 đồng;

- Chi phí phục vụ công tác bồi thường, GPMB (2%): 16.753.588 đồng;

(Trong đó, chi phí thẩm định 0,2% là 1.675.000 đồng. Riêng chi phí thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường là 1.173.000 đồng)

Nguồn vốn chi trả: Vốn ứng trước của nhà đầu tư (DNTN Dệt may thương mại Vạn Phát).

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

* Phần diện tích đất nông nghiệp thu hồi 1.300,35m² nằm ngoài ranh giới quy hoạch của dự án: Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh giao UBND phường Trần Quang Diệu quản lý và không được tính bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi phần đất này.

Điều 2. Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh chủ trì, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Doanh nghiệp tư nhân dệt may thương mại Vạn Phát, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh N.T.C.Hoàng;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K16, K14.

Chu

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC 1

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ PHÂN DIỆN TÍCH THU HỒI TRONG RANH GIỚI GPMB CHO CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN VÀ TỔ CHỨC BỊ ẢNH HƯỞNG DO GPMB DỰ ÁN KHU NHÀ Ở XÃ HỘI VẠN PHÁT, PHƯỜNG TRẦN QUANG DIỆU, THÀNH PHỐ QUY NHƠN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của UBND tỉnh Bình Định)

S TT	Chủ sử dụng đất	Địa chỉ	Số nhân khẩu	Thông tin theo hồ sơ kỹ thuật thửa đất bị thu hồi do đặc năm 2023					Loại đất	Vị trí	Tỷ lệ % đất NN bị thu hồi	Giá trị bồi thường, hỗ trợ					Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ
				Thửa đất số	Tờ bản đồ	Diện tích thửa đất theo hiện trạng (m ²)	Diện tích thu hồi (m ²)	Diện tích còn lại (m ²)				Bồi thường về đất (đồng)	Hỗ trợ tự chuyển đổi nghề (đồng)	Hỗ trợ ổn định đời sống (đồng)	Bồi thường vật kiến trúc (đồng)	Bồi thường cây cối, hoa màu (đồng)	
A	Hộ gia đình, cá nhân					2.199,65	899,30	1.300,35				146.406.040	399.289.200	22.914.000	4.500.000	5.856.640	578.965.880
1	Nguyễn Đức Ái	KV 4, phường Trần Quang Diệu	9	251	45	485,17	130,80	354,37	LUC	1	9,7	21.294.240	58.075.200	0	0	588.600	79.958.040
2	Nguyễn Văn Phùng	KV 4, phường Trần Quang Diệu	13	250	45	1.013,98	254,90	759,08	LUC	1	11,10	41.497.720	113.175.600	15.678.000	0	2.956.840	173.308.160
3	Trần Chí Cang	KV 4, phường Trần Quang Diệu	3	252	45	700,50	513,60	186,90	LUC	1	39,70	83.614.080	228.038.400	7.236.000	4.500.000	2.311.200	325.699.680
B	Tổ chức					303,40	303,40	0,00				0	0	0	0	0	0
1	UBND phường Trần Quang Diệu	Số 287 đường Lạc Long Quân, P. Trần Quang Diệu		294	45	32,90	32,90	0,00	DTL								0
				295	45	270,50	270,50	0,00	DTL								
C	Tổng giá trị BT, HT					2.503,05	1.202,70	1.300,35				146.406.040	399.289.200	22.914.000	4.500.000	5.856.640	578.965.880
D	Chi phí phục vụ GPMB: (A) x 2%																11.579.318
F	Tổng cộng: (C) + (D)																590.545.198

PHỤ LỤC 2

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ PHẦN DIỆN TÍCH THU HỒI NGOÀI RANH GIỚI GPMB CHO CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN BỊ ẢNH HƯỞNG DO GPMB DỰ ÁN KHU NHÀ Ở XÃ HỘI VẠN PHÁT, PHƯỜNG TRẦN QUANG DIỆU, THÀNH PHỐ QUY NHƠN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của UBND tỉnh Bình Định)

S TT	Chủ sử dụng đất	Địa chỉ	Số nhân khẩu	Thông tin theo hồ sơ kỹ thuật thửa đất bị thu hồi đo đạc năm 2023				Loại đất	Vị trí	Tỷ lệ % đất NN bị thu hồi	Giá trị bồi thường, hỗ trợ					Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ
				Thửa đất số	Tờ bản đồ	Diện tích thửa đất theo hiện trạng (m ²)	Diện tích thu hồi (m ²)				Bồi thường về đất (đồng)	Hỗ trợ tự chuyển đổi nghề (đồng)	Hỗ trợ ổn định đời sống (đồng)	Bồi thường vật kiến trúc (đồng)	Bồi thường cây cối, hoa màu (đồng)	
1	Nguyễn Đức Ái	KV 4, phường Trần Quang Diệu	9	251	45	485,17	354,37	LUC	1	36,1	57.691.436	157.340.280	21.708.000	0	1.594.665	238.334.381
2	Nguyễn Văn Phùng	KV 4, phường Trần Quang Diệu	13	250	45	1.013,98	759,08	LUC	1	44,32	123.578.224	337.031.520	15.678.000	0	8.805.328	485.093.072
3	Trần Chí Cang	KV 4, phường Trần Quang Diệu	3	252	45	700,50	186,90	LUC	1	51,70	30.427.320	82.983.600			841.050	114.251.970
I	Tổng giá trị BT, HT					2.199,65	1.300,35				211.696.980	577.355.400	37.386.000	0	11.241.043	837.679.423
II	Chi phí phục vụ GPMB: (I) x 2%															16.753.588
III	Tổng cộng: (I) + (II)															854.433.011